

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh  
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 11 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Phụ lục kèm theo).

2. Danh mục kèm theo quyết định này thay thế 11 thủ tục hành chính (số thứ tự 17, 18, 22, 25 Mục I và số thứ tự từ 79 đến 83, 86, 87 Mục II, Phần A) tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu VT, TTPVHCC.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Thái**

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Quyết định số: 1862/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Mã TTHC: 1.009645	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan.</li><li>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.</li><li>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình UBND cấp tỉnh.</li><li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư</li></ul>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</li><li>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</li><li>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</li><li>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 21/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;</li><li>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.</li></ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	<p>Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> <p>Mã TTHC: 1.009646</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;</li> <li>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</li> <li>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</li> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</li> </ul>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.</p>	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;</li> <li>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;</li> <li>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT;</li> <li>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh Mã TTHC: 1.009647	- Trường hợp 1: thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư: 03 ngày làm việc - Trường hợp 2: thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT; - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh Mã TTHC: 1.009653	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT; - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.			
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) Mã TTHC: 1.009656	12 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT; - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.
6	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Mã TTHC: 1.009661	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT; - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	<p>Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</p> <p>Mã TTHC: 1.009657</p>	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;</li> <li>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;</li> <li>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT;</li> <li>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.</li> </ul>
8	<p>Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</p> <p>Mã TTHC: 1.009662</p>	<p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>- Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;</li> <li>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;</li> <li>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT;</li> <li>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.</li> </ul>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư Mã TTHC: 1.009664	15 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt. Trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT; - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.
10	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài Mã TTHC: 1.009729	- Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư: 15 ngày - Trường hợp tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, thời hạn giải quyết như sau: + Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về việc đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 của	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT; - Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;  + Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; quá thời hạn yêu cầu mà không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và căn cứ ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để thông báo cho nhà đầu tư. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
11	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC Mã TTHC: 1.009731	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;</li> <li>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;</li> <li>- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT;</li> <li>- Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT.</li> </ul>